TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HM** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 294/2020/QĐST-HNGĐ	*HM, ngày 06 tháng 5 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 188/2020/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Bà Nguyễn Thị Tố N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 55/7E ấp 1, xã T, huyện HM, Thành phố H.

- Ông Trần Tuấn A, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 55/7E ấp 1, xã T, huyện HM, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tố N và ông Trần Tuấn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 05 con chung là Trần Hoàng Bảo A1, sinh ngày 22/11/2008, Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 04/3/2010, Trần Thị Bích Tr, sinh ngày 19/4/2012, Trần Thị Mỹ T, sinh ngày 07/6/2013 và Trần Hoàng Duy Kh, sinh ngày 23/10/2016.

Bà Nguyễn Thị Tố N và ông Trần Tuấn A thống nhất thoả thuận giao cho ông A trực tiếp nuôi dưỡng 05 cháu A1, L, Tr, T và Kh cho đến khi các cháu lần lượt đủ 18 tuổi. Bà N tạm thời chưa phải cấp dưỡng nuôi con do ông A chưa có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị Tố N và ông Trần Tuấn A mỗi người phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng, tuy nhiên bà N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2019/0077525 ngày 18/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HM, Thành phố H; bà Nguyễn Thị Tố N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện HM;
- Chi cục THADS huyện HM;
- UBND Phường.P, Quận X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huy